



## ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN CHUNG VỀ BẢO VỆ VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN TẠI NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

### ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Các từ ngữ sử dụng trong Điều khoản, Điều kiện chung về bảo vệ và xử lý dữ liệu cá nhân tại Ngân hàng Chính sách xã hội này được hiểu như sau:

1. “NHCSXH”: là Ngân hàng Chính sách xã hội, tùy từng ngữ cảnh được hiểu là NHCSXH và/hoặc Chi nhánh, Phòng giao dịch.
2. “Điều khoản, Điều kiện” (sau đây gọi tắt là ĐKĐK): Điều khoản, Điều kiện chung về bảo vệ và xử lý Dữ Liệu Cá Nhân tại NHCSXH. Các ĐKĐK chung này là bộ phận không thể tách rời và cần được đọc, hiểu thống nhất với các hợp đồng, thỏa thuận, điều khoản, điều kiện và các văn kiện khác được xác lập giữa Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân và NHCSXH.
3. “Dữ Liệu Cá Nhân”: Là thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự trên môi trường điện tử gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể. Dữ Liệu Cá Nhân bao gồm Dữ Liệu Cá Nhân cơ bản, Dữ Liệu Cá Nhân nhạy cảm và được quy định cụ thể tại Điều 3 ĐKĐK này.
4. “Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân”: là cá nhân được Dữ Liệu Cá Nhân phản ánh, bao gồm nhưng không giới hạn tất cả các khách hàng cá nhân có thông tin tại NHCSXH, các cá nhân có liên quan đến khách hàng tổ chức tại NHCSXH gồm người đại diện theo pháp luật, người đại diện theo ủy quyền, kế toán trưởng/người phụ trách kế toán, người được tổ chức giới thiệu giao dịch... (sau đây gọi chung là cá nhân liên quan trong tổ chức) có thông tin tại NHCSXH, khách hàng đang sử dụng sản phẩm, dịch vụ của NHCSXH và các cá nhân khác có liên quan theo quy định của NHCSXH từng thời kỳ, người lao động của NHCSXH và/hoặc các cá nhân khác có phát sinh quan hệ pháp lý với NHCSXH.
5. “Sản phẩm/Dịch vụ”: Là các sản phẩm dịch vụ của NHCSXH và/hoặc sản phẩm, dịch vụ của bên thứ ba mà NHCSXH có liên kết, hợp tác.
6. “Xử lý Dữ Liệu Cá Nhân”: Là việc NHCSXH thực hiện một hoặc nhiều hoạt động tác động tới Dữ Liệu Cá Nhân như: thu thập, ghi, phân tích, xác nhận, lưu trữ, chỉnh sửa, công khai, kết hợp, truy cập, truy xuất, thu hồi, mã hóa, giải mã, sao chép, chia sẻ, truyền đưa, cung cấp, chuyển giao, xóa, hủy Dữ Liệu Cá Nhân hoặc các hành động khác có liên quan.
7. Các từ ngữ khác không được giải thích tại ĐKĐK này sẽ được hiểu theo quy định tại Nghị định 13/2023/NĐ-CP ngày 17/04/2023 của Chính phủ về Bảo vệ dữ liệu cá nhân và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

### ĐIỀU 2. NGUYÊN TẮC VÀ MỤC ĐÍCH XỬ LÝ DỮ LIỆU

#### 1. Nguyên tắc xử lý dữ liệu

- a) NHCSXH xử lý và bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân phù hợp với quy định của pháp luật; tuân thủ đầy đủ theo ĐKĐK này và các hợp đồng, thỏa thuận, văn kiện khác xác lập với Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân.

b) NHCSXH thu thập Dữ Liệu Cá Nhân với mục đích cụ thể, rõ ràng, hợp pháp, trong phạm vi các mục đích đã nêu tại ĐKĐK này và phù hợp với quy định của pháp luật.

c) NHCSXH luôn áp dụng và cập nhật các biện pháp kỹ thuật phù hợp với quy định của pháp luật nhằm đảm bảo tính an toàn dữ liệu, bao gồm cả các biện pháp bảo vệ khỏi sự truy cập trái phép hoặc trái pháp luật và/hoặc sự phá hủy, mất, thiệt hại cho Dữ Liệu Cá Nhân.

d) NHCSXH lưu trữ Dữ Liệu Cá Nhân một cách thích hợp và trong phạm vi cần thiết nhằm mục đích xử lý phù hợp với quy định của pháp luật.

e) Ngoài các nguyên tắc nêu trên, NHCSXH cam kết tuân thủ các quy định pháp luật cũng như quy định nội bộ của NHCSXH về bảo vệ dữ liệu từng thời kỳ.

## 2. Mục đích xử lý dữ liệu

Dữ Liệu Cá Nhân có thể được NHCSXH hoặc bên thứ ba được phép xử lý cho một hoặc nhiều mục đích sau:

a) Để xác định danh tính và lý lịch Chủ Thể Dữ Liệu Cá Nhân; xác thực và định danh Chủ Thể Dữ Liệu Cá Nhân.

b) Đánh giá và cung cấp các Sản phẩm/Dịch vụ của NHCSXH cho Chủ Thể Dữ Liệu Cá Nhân và/hoặc thực hiện các nghĩa vụ trong hợp đồng, thỏa thuận, điều khoản, điều kiện và các văn kiện khác giữa NHCSXH và Chủ Thể Dữ Liệu Cá Nhân.

c) Cung cấp cho Chủ Thể Dữ Liệu Cá Nhân các thông tin về Sản phẩm/Dịch vụ, quyền lợi, thay đổi các tính năng của Sản phẩm/Dịch vụ do NHCSXH đề xuất hoặc cung cấp (bao gồm nhưng không giới hạn ở những sản phẩm của bên thứ ba).

d) Thẩm định hồ sơ pháp lý, tín dụng, tài sản và khả năng đủ điều kiện của Chủ Thể Dữ Liệu Cá Nhân đối với bất kỳ Sản phẩm/Dịch vụ nào do NHCSXH đề xuất hoặc cung cấp (bao gồm cả việc cung cấp thông tin cho bên thứ ba là các đối tác, nhà cung cấp,... để đánh giá tín nhiệm, thông tin tín dụng, đối soát, báo cáo liên quan đến các Sản phẩm/Dịch vụ của NHCSXH).

e) Liên hệ với Chủ Thể Dữ Liệu Cá Nhân nhằm trao đổi thông tin, giao các hóa đơn, các sao kê, các báo cáo hoặc các tài liệu khác có liên quan.

f) Giám sát, đảm bảo an toàn giao dịch, an toàn hệ thống thông tin, hỗ trợ Chủ Thể Dữ Liệu Cá Nhân kịp thời trong các tình huống khẩn cấp.

g) Thực hiện nghiên cứu thị trường, khảo sát và phân tích dữ liệu liên quan đến bất kỳ các Sản phẩm/Dịch vụ nào do NHCSXH cung cấp mà có thể liên quan đến Chủ Thể Dữ Liệu Cá Nhân.

h) Quản lý và đánh giá các hoạt động kinh doanh bao gồm thiết kế, cải tiến và nâng cao chất lượng các Sản phẩm/Dịch vụ của NHCSXH hoặc thực hiện các hoạt động truyền thông, liên hệ, tiếp thị, khuyến mại, đổi quà, trao thưởng.

i) Bảo vệ lợi ích hợp pháp của Chủ Thể Dữ Liệu Cá Nhân, NHCSXH và tuân thủ các quy định pháp luật liên quan.

j) Để đánh giá rủi ro, phân tích xu hướng, thống kê, lên kế hoạch, bao gồm phân tích xử lý dữ liệu về thống kê, tín dụng, rủi ro và phòng chống rửa tiền, để tạo lập và duy trì các hệ thống chấm điểm tín dụng và để đánh giá và duy trì dữ liệu về lịch sử tín dụng cá nhân.

k) Để phục vụ hoạt động kiểm toán, quản lý rủi ro và tuân thủ của NHCSXH.

l) Tuân thủ nghĩa vụ pháp lý và quy định pháp luật bao gồm nhưng không giới hạn: cung cấp thông tin cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; lưu trữ dữ liệu, báo cáo và thống kê cho các bên thứ ba khác có liên quan của NHCSXH hoặc theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

m) Để phát hiện, ngăn chặn, và điều tra tội phạm, hoặc các vi phạm có thể phát sinh.

o) NHCSXH có thể sử dụng dữ liệu của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân được ghi lại bởi hệ thống an ninh giám sát cho các mục đích sau đây: (i) cho mục đích an ninh công cộng và an toàn lao động; (ii) phát hiện và ngăn chặn các hành vi vi phạm có thể phát sinh tại các địa điểm kinh doanh của NHCSXH hoặc trong việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của NHCSXH; (iii) phát hiện và ngăn chặn hành vi phạm tội; và/hoặc (iv) để tiến hành điều tra các vấn đề phát sinh khác.

p) Các mục đích hợp pháp khác được yêu cầu hoặc cho phép theo quy định pháp luật và/hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

### **ĐIỀU 3. LOẠI DỮ LIỆU XỬ LÝ**

Để NHCSXH có thể thực hiện các mục đích quy định tại ĐKĐK này cũng như tuân thủ quy định pháp luật liên quan khác điều chỉnh hoạt động của NHCSXH, NHCSXH có thể xử lý các loại dữ liệu dưới đây:

#### **1. Dữ Liệu Cá Nhân cơ bản**

a) Họ, chữ đệm và tên khai sinh, tên gọi khác (nếu có).

b) Ngày, tháng, năm sinh; ngày, tháng, năm chết hoặc mất tích.

c) Giới tính.

d) Nơi sinh, nơi đăng ký khai sinh, nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại, quê quán, địa chỉ liên hệ.

e) Quốc tịch.

f) Hình ảnh của cá nhân.

g) Số điện thoại, số chứng minh nhân dân, số định danh cá nhân, số căn cước, số hộ chiếu, số giấy phép lái xe, số biển số xe, số mã số thuế cá nhân, số bảo hiểm xã hội, số thẻ bảo hiểm y tế.

h) Tình trạng hôn nhân.

i) Thông tin về mối quan hệ gia đình (cha mẹ, con cái).

j) Thông tin về tài khoản số của cá nhân; Dữ Liệu Cá Nhân phản ánh hoạt động, lịch sử hoạt động trên không gian mạng.

k) Các thông tin khác gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể không thuộc Dữ Liệu Cá Nhân nhạy cảm.

#### **2. Dữ Liệu Cá Nhân nhạy cảm**

a) Quan điểm chính trị, quan điểm tôn giáo.

- b) Tình trạng sức khỏe và đời tư được ghi trong hồ sơ bệnh án, không bao gồm thông tin về nhóm máu.
- c) Thông tin liên quan đến nguồn gốc chủng tộc, nguồn gốc dân tộc.
- d) Thông tin về đặc điểm di truyền được thừa hưởng hoặc có được của cá nhân.
- e) Thông tin về thuộc tính vật lý, đặc điểm sinh học riêng của cá nhân.
- f) Thông tin về đời sống tình dục, xu hướng tình dục của cá nhân.
- g) Dữ liệu về tội phạm, hành vi phạm tội được thu thập, lưu trữ bởi các cơ quan thực thi pháp luật.
- h) Thông tin Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, các tổ chức được phép khác, gồm: thông tin định danh Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân theo quy định của pháp luật, thông tin về tài khoản, thông tin về tiền gửi, thông tin về tài sản gửi, thông tin về giao dịch, thông tin về tổ chức, cá nhân là bên bảo đảm tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.
- i) Dữ liệu về vị trí của cá nhân được xác định qua dịch vụ định vị.
- j) Dữ Liệu Cá Nhân khác được pháp luật quy định là đặc thù và cần có biện pháp bảo mật cần thiết.

#### **ĐIỀU 4. CÁCH THỨC XỬ LÝ DỮ LIỆU**

1. NHCSXH thực hiện thu thập Dữ Liệu Cá Nhân theo các hình thức sau

a) Thu thập trực tiếp từ Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân

(i) Từ các website của NHCSXH: NHCSXH có thể thu thập dữ liệu của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân khi Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân truy cập bất kỳ website nào của NHCSXH hoặc sử dụng bất kỳ tính năng, tài nguyên nào có sẵn trên hoặc thông qua website này.

(ii) Từ ứng dụng của NHCSXH trên thiết bị di động: NHCSXH có thể thu thập dữ liệu của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân khi Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân tải xuống hoặc sử dụng ứng dụng dành cho các thiết bị di động. Các ứng dụng này có thể ghi lại dữ liệu (bao gồm thông kê sử dụng ứng dụng, loại thiết bị, hệ điều hành, cài đặt ứng dụng, địa chỉ IP, cài đặt ngôn ngữ, ngày và giờ kết nối ứng dụng, dữ liệu vị trí và các thông tin liên lạc kỹ thuật khác) tất cả hoặc một số thông tin này có thể tạo thành dữ liệu của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân.

(iii) Từ các sản phẩm dịch vụ: NHCSXH có thể thu thập dữ liệu của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân khi đăng ký, sử dụng bất kỳ sản phẩm, dịch vụ, tiện ích nào được cung cấp qua bất kỳ kênh giao dịch trực tiếp, nền tảng cung cấp dịch vụ nào của NHCSXH.

(iv) Từ trao đổi, liên lạc, tương tác với Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân: NHCSXH có thể thu thập dữ liệu của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân khi Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân liên hệ, tương tác (gặp trực tiếp, qua điện thoại, trực tuyến, liên lạc điện tử, mạng xã hội, các cuộc khảo sát hoặc bất kỳ phương tiện nào khác).

(v) Từ các thiết bị ghi âm, ghi hình gắn với thiết bị của NHCSXH hoặc được đặt tại các địa điểm mạng lưới, địa điểm thiết bị mà Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân tương tác với NHCSXH.

(vi) Các hình thức, phương tiện khác: NHCSXH có thể thu thập dữ liệu của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân khi Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân cung cấp cho NHCSXH và/hoặc tương tác với NHCSXH thông qua bất kỳ hình thức, phương tiện nào khác.

b) Thu thập thông qua bên khác và các nguồn thông tin công khai khác phù hợp quy định pháp luật khi Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân chấp thuận cho NHCSXH xử lý Dữ Liệu Cá Nhân

(i) Từ các bên thứ ba khác có quan hệ với Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân, như người sử dụng lao động, đồng sở hữu tài khoản, bên bảo lãnh, bên cung cấp các biện pháp bảo đảm, đối tác, quản lý...

(ii) Từ nhà cung cấp dịch vụ, đối tác, đơn vị tư vấn của NHCSXH, bao gồm nhưng không giới hạn: bên thực hiện khảo sát, truyền thông mạng xã hội, tiếp thị, ngăn ngừa gian lận, tập hợp dữ liệu; bên hỗ trợ cơ sở hạ tầng và phương tiện công nghệ, và các bên thứ ba khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của NHCSXH.

(iii) Từ bất kỳ bên cung cấp báo cáo tín dụng, bên cung cấp thông tin tham chiếu, các cơ quan nhà nước hoặc từ bất kỳ nguồn thông tin công cộng có sẵn nào khác; Từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các cơ quan có thẩm quyền khác tại Việt Nam hoặc nước ngoài.

(iv) Thông qua các tập tin được tạo ra bởi trang mạng mà Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân truy cập (cookie) hoặc các thiết bị/công cụ giám sát tương tự.

(v) Từ các nguồn công khai (danh bạ điện thoại, thông tin quảng cáo/tờ rơi, các thông tin được công khai trên các trang điện tử ...).

## 2. Lưu trữ Dữ Liệu Cá Nhân

a) Trong phạm vi pháp luật cho phép, NHCSXH có thể lưu trữ Dữ Liệu Cá Nhân tại Việt Nam hoặc tại nước ngoài, kể cả giải pháp lưu trữ trên điện toán đám mây; Việc lưu trữ dữ liệu được thực hiện trong khoảng thời gian cần thiết để hoàn thành các mục đích như thỏa thuận với Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân tại ĐKĐK này và các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản khác được xác lập với Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân, trừ trường hợp được hoặc phải lưu trữ lâu hơn theo quy định pháp luật từng thời kỳ.

b) Khi tiếp nhận yêu cầu rút lại sự đồng ý, phản đối xử lý, hạn chế xử lý của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân, NHCSXH vẫn tiếp tục lưu trữ và không xóa dữ liệu trong các trường hợp sau đây

(i) Pháp luật không cho phép xóa dữ liệu.

(ii) Dữ Liệu Cá Nhân được xử lý bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền với mục đích phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước theo quy định pháp luật.

(iii) Dữ Liệu Cá Nhân đã được công khai theo quy định pháp luật.

(iv) Dữ Liệu Cá Nhân được xử lý nhằm phục vụ yêu cầu pháp lý, nghiên cứu khoa học, thống kê theo quy định pháp luật.

(v) Trong trường hợp tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, thảm họa lớn, dịch bệnh nguy hiểm; khi có nguy cơ đe dọa an ninh, quốc phòng nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp; phòng, chống bạo loạn, khủng bố, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

(vi) Ứng phó với tình huống khẩn cấp đe dọa đến tính mạng, sức khỏe hoặc sự an toàn của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân hoặc cá nhân khác.

### 3. Xóa Dữ Liệu Cá Nhân

a) Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân được yêu cầu NHCSXH xóa dữ liệu của mình trong các trường hợp sau

(i) Nhận thấy không còn cần thiết cho mục đích thu thập đã đồng ý và chấp nhận các thiệt hại có thể xảy ra khi yêu cầu xóa dữ liệu.

(ii) Rút lại sự đồng ý.

(iii) Phản đối việc xử lý dữ liệu và NHCSXH không có lý do chính đáng để tiếp tục xử lý.

(iv) Dữ Liệu Cá Nhân được xử lý không đúng với mục đích đã đồng ý hoặc việc xử lý Dữ Liệu Cá Nhân là vi phạm quy định của pháp luật.

(v) Dữ Liệu Cá Nhân phải xóa theo quy định của pháp luật.

b) Việc xóa dữ liệu được thực hiện trong 72 giờ sau khi có yêu cầu của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân với toàn bộ Dữ Liệu Cá Nhân mà NHCSXH thu thập được, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Tùy thuộc vào mục đích xử lý Dữ Liệu Cá Nhân, NHCSXH hoặc bên thứ ba được phép xử lý dữ liệu cho NHCSXH có thể áp dụng các cách thức xử lý phù hợp bao gồm nhưng không giới hạn ở các phương thức xử lý Dữ Liệu Cá Nhân tự động, thủ công hoặc các phương thức khác phù hợp với quy định của pháp luật và của NHCSXH từng thời kỳ. NHCSXH được quyền chủ động lựa chọn bên thứ ba và/hoặc thỏa thuận ký kết hợp đồng, văn bản thỏa thuận về việc xử lý Dữ Liệu Cá Nhân mà không cần bất kỳ chấp thuận nào của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân. Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân đồng ý rằng bên thứ ba có quyền và nghĩa vụ trong phạm vi tương ứng của NHCSXH theo ĐKĐK này.

## **ĐIỀU 5. CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC PHÉP XỬ LÝ DỮ LIỆU**

1. Phù hợp với mục đích quy định tại ĐKĐK này, NHCSXH được chia sẻ, cung cấp và thực hiện các hoạt động xử lý Dữ Liệu Cá Nhân cho các đối tượng sau đây

a) Các cán bộ nhân viên, chi nhánh, phòng giao dịch của NHCSXH.

b) Các đối tác kinh doanh, nhà cung cấp phần thưởng, nhà cung cấp quà tặng, các bên đồng thương hiệu, chương trình Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân thân thiết, các nhà quảng cáo, tổ chức từ thiện hoặc tổ chức phi lợi nhuận, bất kỳ tổ chức tín dụng, đại lý và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính, thương nhân, tổ chức chuyển mạch thẻ, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, đơn vị chấp nhận thẻ, tổ chức thẻ quốc tế và các tổ chức khác liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ mà NHCSXH cung cấp cho Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân.

c) Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Việt Nam hoặc bất kỳ cá nhân, cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan quản lý hoặc bên thứ ba mà NHCSXH được phép hoặc bắt buộc phải tiết lộ theo quy định pháp luật hoặc theo các hợp đồng/thỏa thuận hoặc cam kết giữa bên thứ ba và NHCSXH.

d) Trung tâm Thông tin Tín dụng Quốc gia Việt Nam hoặc các cơ quan hoặc tổ chức khác được thành lập bởi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc các cơ quan khác có thẩm quyền đối với NHCSXH.

e) Các cá nhân sở hữu tài khoản chung/tài sản chung cùng với Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân.

f) Các cá nhân có liên quan đến việc thực thi hoặc duy trì bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào theo (các) thỏa thuận giữa Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân với NHCSXH.

g) Các bên thứ ba mà Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân đồng ý hoặc NHCSXH có cơ sở pháp lý để xử lý Dữ Liệu Cá Nhân.

2. Ngoài ra, các tổ chức riêng lẻ thuộc NHCSXH và đối tác của NHCSXH có thể liên hệ với Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân về các sản phẩm, dịch vụ và ưu đãi mà NHCSXH tin rằng Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân có thể quan tâm hoặc mang lại lợi ích tài chính cho Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân.

3. NHCSXH sẽ xem Dữ Liệu Cá Nhân là riêng tư và bí mật. Ngoài các bên được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, NHCSXH sẽ không tiết lộ dữ liệu của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân cho bất kỳ bên nào khác, trừ các trường hợp

a) Khi có sự đồng ý của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân.

b) Khi NHCSXH được yêu cầu hoặc được phép tiết lộ theo quy định pháp luật, hoặc theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c) Khi NHCSXH chuyển giao quyền và nghĩa vụ theo (các) thỏa thuận giữa Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân và NHCSXH.

d) Khi NHCSXH thực hiện các nghĩa vụ với bất kỳ cơ quan quản lý liên quan.

## **ĐIỀU 6. HẬU QUẢ, THIẾT HẠI KHÔNG MONG MUỐN CÓ KHẢ NĂNG XẢY RA**

Việc xử lý Dữ Liệu Cá Nhân luôn tiềm ẩn rủi ro rò rỉ dữ liệu hoặc xử lý dữ liệu không phù hợp. NHCSXH nhận thức tầm quan trọng và trách nhiệm của việc bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân, cam kết áp dụng các biện pháp bảo vệ phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành và thường xuyên xem xét, cập nhật các biện pháp kỹ thuật tối ưu nhất để đảm bảo an toàn trong việc xử lý Dữ Liệu Cá Nhân, nỗ lực tối đa phòng ngừa rủi ro và hạn chế các hậu quả, thiệt hại không mong muốn có thể xảy ra, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân và của NHCSXH.

## **ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ THẺ DỮ LIỆU CÁ NHÂN**

1. Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân có các quyền sau đây

a) Quyền được biết.

b) Quyền đồng ý.

c) Quyền truy cập.

d) Quyền rút lại sự đồng ý.

e) Quyền xóa dữ liệu.

f) Quyền hạn chế xử lý dữ liệu.

g) Quyền cung cấp dữ liệu.

h) Quyền phản đối xử lý dữ liệu.

i) Quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện.

j) Quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại.

k) Quyền tự bảo vệ và các quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Trong phạm vi pháp luật cho phép, Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân có thể thực hiện quyền của mình bằng cách liên hệ với NHCSXH theo các phương thức liên lạc, trao đổi thông tin đã thỏa thuận. Vì mục đích bảo mật, Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân có thể cần phải đưa ra yêu cầu của mình bằng văn bản hoặc sử dụng phương pháp khác để chứng minh và xác thực danh tính của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân. NHCSXH có thể yêu cầu Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân xác minh danh tính trước khi xử lý yêu cầu của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân.

3. Tự bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân của mình; yêu cầu các tổ chức, cá nhân khác có liên quan bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân của mình.

4. Tôn trọng, bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân của người khác.

5. Cung cấp đầy đủ, chính xác Dữ Liệu Cá Nhân khi đồng ý cho phép NHCSXH xử lý Dữ Liệu Cá Nhân.

6. Tham gia tuyên truyền, phổ biến kỹ năng bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân.

7. Thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân và tham gia phòng, chống các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân.

8. Thông báo ngay tới NHCSXH nếu phát hiện hoặc nghi ngờ Dữ Liệu Cá Nhân của bản thân bị lộ, có thể dẫn tới rủi ro trong quá trình sử dụng dịch vụ, hoặc bất kỳ vi phạm nào về bảo vệ dữ liệu theo ĐKĐK này mà Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân có thể nhận biết được.

9. Thường xuyên kiểm tra trên trang thông tin điện tử chính thức và/hoặc các hình thức khác theo thông báo của NHCSXH từng thời kỳ để cập nhật và thực hiện theo bất kỳ thay đổi nào (nếu có) liên quan đến chính sách bảo vệ và xử lý Dữ Liệu Cá Nhân.

10. Trong trường hợp Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân cung cấp dữ liệu của bên thứ ba cho NHCSXH, Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân cam kết và tự chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của dữ liệu đã cung cấp và có được sự đồng ý/chấp thuận hợp pháp của bên thứ ba đó. NHCSXH không có trách nhiệm phải thẩm định về tính hợp pháp, hợp lệ của sự đồng ý/chấp thuận này và việc lưu trữ bằng chứng chứng minh thuộc trách nhiệm của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân.

11. Trường hợp xảy ra các rủi ro trong quá trình xử lý Dữ Liệu Cá Nhân, có thể phát sinh từ các nguyên nhân như: sự cố kỹ thuật, hành vi phạm tội về an ninh an toàn dữ liệu, hoặc vì lý do khách quan khác nằm ngoài tầm kiểm soát của NHCSXH... Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân đồng ý miễn trừ mọi nghĩa vụ và trách nhiệm cho NHCSXH.

12. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định của NHCSXH.

## **ĐIỀU 8. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHCSXH**

1. Được quyền xử lý Dữ Liệu Cá Nhân theo ĐKĐK này, trừ các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Được quyền yêu cầu Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân cung cấp đầy đủ và chính xác Dữ Liệu Cá Nhân theo ĐKĐK này.

3. Thực hiện yêu cầu hợp pháp và hợp lệ từ Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân trong thời gian phù hợp với quy định của pháp luật.



4. Được quyền từ chối đề nghị bằng văn bản của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân về việc rút lại sự đồng ý, truy cập, xóa dữ liệu, hạn chế xử lý dữ liệu, cung cấp Dữ Liệu Cá Nhân, phản đối xử lý Dữ Liệu Cá Nhân theo quy định pháp luật.
5. Được quyền miễn trừ nghĩa vụ và trách nhiệm trong trường hợp Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân cung cấp Dữ Liệu Cá Nhân của cá nhân khác cho NHCSXH và/hoặc các bên liên quan mà chủ thẻ dữ liệu đó đồng ý về việc cung cấp.
6. Được quyền cung cấp, tiết lộ dữ liệu của Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân cho các bên khác được quy định tại ĐKĐK này.
7. Trường hợp Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân có văn bản rút lại sự đồng ý và/hoặc đề nghị NHCSXH xóa dữ liệu, hạn chế xử lý Dữ Liệu Cá Nhân, thì NHCSXH có quyền hạn chế, ngừng, hủy bỏ cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân vì NHCSXH không có đầy đủ các thông tin, dữ liệu để thực hiện, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tài chính ngân hàng cho Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân. NHCSXH không chịu bất kỳ tổn thất nào phát sinh đối với Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân trong trường hợp này.
8. Nhằm thực hiện mục đích xử lý Dữ Liệu Cá Nhân, NHCSXH có thể cung cấp/chia sẻ Dữ Liệu Cá Nhân đến các bên thứ ba liên quan của NHCSXH và các bên thứ ba này có thể tại Việt Nam hoặc bất cứ địa điểm nào khác nằm ngoài lãnh thổ Việt Nam. Khi thực hiện cung cấp/chuyển Dữ Liệu Cá Nhân ra nước ngoài (bao gồm nhưng không giới hạn ở hoạt động sử dụng không gian mạng, thiết bị, phương tiện điện tử hoặc các hình thức khác để chuyển Dữ Liệu Cá Nhân ra ngoài lãnh thổ Việt Nam), NHCSXH sẽ yêu cầu bên thứ ba tiếp nhận đảm bảo an toàn, bảo mật đối với Dữ Liệu Cá Nhân được cung cấp/chuyển giao. NHCSXH cam kết tuân thủ đầy đủ quy định, yêu cầu tuân thủ của pháp luật Việt Nam để bảo vệ an toàn cho Dữ Liệu Cá Nhân.
9. NHCSXH không thực hiện tiết lộ Dữ Liệu Cá Nhân cho bất kỳ bên nào khác, ngoại trừ các trường hợp được quy định tại ĐKĐK này.
10. Thực hiện các biện pháp bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân mà NHCSXH nắm giữ theo đúng quy định pháp luật.
11. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định của NHCSXH.

## **ĐIỀU 9. HIỆU LỰC**

1. Tùy thuộc từng hoạt động cụ thể, Dữ Liệu Cá Nhân có thể được NHCSXH xử lý sau khi được cung cấp, thu thập (bao gồm cả Dữ Liệu Cá Nhân mà NHCSXH đã thu thập trước thời điểm ban hành ĐKĐK này) và kết thúc khi:
  - a) NHCSXH và/hoặc bên thứ ba hoàn thành, chấm dứt, hạn chế xử lý Dữ Liệu Cá Nhân và/hoặc xóa Dữ Liệu Cá Nhân theo thời hạn, phạm vi sử dụng và các nội dung khác mà Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân yêu cầu theo ĐKĐK này, hoặc
  - b) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu chấm dứt xử lý Dữ Liệu Cá Nhân, hoặc
  - c) Các trường hợp chấm dứt khác theo quy định của pháp luật (tùy trường hợp nào xảy ra trước).
2. ĐKĐK này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp sẽ được giải quyết thông qua thỏa thuận, thương lượng. Trong trường hợp không thương lượng được sẽ đưa ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. NHCSXH có quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế ĐKĐK này theo quyết định, chính sách của NHCSXH trong từng thời kỳ và phù hợp với quy định của pháp luật. Bất kỳ điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thay thế ĐKĐK này sẽ có hiệu lực tại thời điểm được công bố và được NHCSXH đăng tải công khai trên website NHCSXH ([www.vbsp.org.vn](http://www.vbsp.org.vn)) và/hoặc thông báo cho Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân thông qua các phương thức phù hợp được NHCSXH triển khai trong từng thời kỳ.
4. Trong trường hợp quy định pháp luật, quy định nội bộ của NHCSXH được dẫn chiếu trong ĐKĐK này có thay đổi thì áp dụng theo quy định mới đó.
5. Bằng ĐKĐK này, Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân đồng ý toàn bộ và cho phép NHCSXH thực hiện các hành động để xử lý Dữ Liệu Cá Nhân phù hợp với quy định của pháp luật và quy định tại ĐKĐK này. Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân đã đọc, tìm hiểu và nắm được đầy đủ các nội dung cần được thông báo với tư cách là Chủ thẻ dữ liệu. Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân đồng ý và thừa nhận rằng các nội dung nêu tại ĐKĐK này có giá trị tương đương với một thông báo của NHCSXH trước khi NHCSXH tiến hành xử lý Dữ Liệu Cá Nhân. Theo đó, NHCSXH không cần thực hiện thêm bất kỳ biện pháp nào khác nhằm mục đích thông báo việc xử lý Dữ Liệu Cá Nhân.
6. ĐKĐK này là một phần đính kèm, không tách rời của các Hợp đồng sản phẩm, dịch vụ, thỏa thuận được giao kết giữa NHCSXH với Chủ Thẻ Dữ Liệu Cá Nhân.
7. Tất cả các quyền và nghĩa vụ của NHCSXH theo ĐKĐK này sẽ không thay đổi, hạn chế, chấm dứt các quyền và nghĩa vụ theo Hợp đồng sản phẩm, dịch vụ. ĐKĐK này được xem là bổ sung và không ảnh hưởng đến các quyền khác về thu thập, sử dụng, tiết lộ, xử lý dữ liệu của NHCSXH./.